TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày 15 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Cầm Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Đình Thái

Ông Trần Sỹ Hứng

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Lâm Tới - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Đôn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 01 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2023/HSST - QĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sồng A S** *(tên gọi khác: Sồng A X),* sinh ngày 10 tháng 10 năm 1978, tại: huyện M, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: bản N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sồng A Ư (đã chết) và bà Mùa Thị C; bị cáo có vợ thứ nhất là Lù Thị C1 (đã ly hôn) và 03 con, vợ thứ hai là Giàng Thị D và 01 con, sống chung như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn với chị Giàng Thị C2 không có con.

Tiền án: 01. Ngày 12/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, án phí HSST ngày 29/4/2021 (*đến thời điểm phạm tội mới chưa được xóa án tích*)

Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 24/8/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn la xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, 02 năm tù về tội Chứa

chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo phải chịu hình phạt chung của hai tội là 09 năm tù giam. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2010 (*đã được xóa án tích*).

Ngày 09/4/2015 bị Tòa án nhân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 34 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/12/2016 (*đã được xóa án tích*).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/09/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Cầm Trọng Thủy - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Giàng Thị C2 - Sinh năm 1972.

Trú tại: bản N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 07 giờ ngày 24/09/2022 tổ công tác Công an huyện Yên Châu phối hợp với Công an xã Lóng Phiêng phát hiện và bắt quả tang đối với Sồng A S, sinh năm 1978, trú tại: bản N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm phát hiện và thu giữ 01 gói giấy trắng, bên trong là gói nilon màu hồng chứa chất cục bột màu trắng nghi là Heroine, thu giữ tại túi quần sau bên trái của Sồng A S. 01 xe máy nhãn hiệu SYM, số loại: Galasy SR, màu sơn xanh - đen, BKS: 26L1-016.42, xe cũ đã qua sử dụng. 01 căn cước công dân số: 014078008240 mang tên Sồng A S do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày 27/6/2021. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Ngày 24/9/2022 Cơ quan CSĐT huyện Yên Châu phối hợp với phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng và trích mẫu gửi giám định, kết quả: 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng là 0,14g ký hiệu là S gửi giám định chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 1577/KLMT ngày 27/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu S là ma túy; Loại Heroine ; Khối lượng của mẫu gửi giám định là: 0,14 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam. Loại Heroine"*

Quá trình điều tra Sồng A S khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 ngày 23/9/2022, S mang theo 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*) rồi điều khiển xe máy BKS: 26L1-016.42 của gia đình đi từ bản Tà Niết, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu (nơi S làm thuê) theo đường liên bản đến bản Co Tông, xã Tú Nang, huyện Yên Châu mục

đích tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến đầu bản Co Tông, xã Tú Nang, huyện Yên Châu, S gặp một người đàn ông dân tộc Mông, không rõ họ tên và địa chỉ, qua nói chuyện được biết người đàn ông có bán ma túy nên hỏi mua và được người đàn ông bán cho 01 gói giấy màu trắng, bên trong là gói nilon hồng chứa Heroine với giá 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*), sau khi mua ma túy, S cất giấu gói ma túy vào trong túi quần bên trái rồi điều khiển xe máy quay về. Trên đường đi về đến địa phận thuộc bản Nong Đúc, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu, S dừng lại vào bụi cây ven đường lấy một ít Heroine vừa mua ra sử dụng bằng hình thức đốt hít, sau khi sử dụng xong S gói số Heroine còn lại vào gói nilon màu hồng, bên ngoài gói giấy màu trắng cất giấu trong túi quần sau bên trái rồi ngủ tại bụi cây ven đường. Khoảng 06 giờ sáng ngày 24/9/2022, S ngủ dậy rồi điều khiển xe máy về bản Tà Niết, xã Chiềng Hặc, huyện Mộc Châu, đến khoảng 07 giờ cùng ngày, khi S đi đến bản Pha Cúng, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Châu bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSYC ngày 28/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Châu để xét xử bị cáo Sồng A S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo S thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như bản Cáo trạng truy tố, thống nhất với lời khai nhận trong quá trình điều tra, truy tố.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Giàng Thị C2 có đơn xin xét xử vắng mặt và có ý kiến: Chị và Sồng A S sống chung với nhau như với chồng từ năm 2015 nhưng không đăng ký kết hôn, năm 2017 chị lấy tiền riêng của mình bán ngô, đưa cho Sồng A Smua 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM, số loại: Galasy SR, màu sơn xanh - đen, BKS: 26L1-016.42, xe cũ đã qua sử dụng của anh Lò Văn Hoàng - sinh năm 1994 tại bản Sang, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn la với giá 7.000.000đ (*bảy triệu đồng*) hiện xe chưa sang tên đổi chủ, chiếc xe mua để phục vụ sinh hoạt chung, cũng là phương tiện đi lại duy nhất trong gia đình, việc bị cáo dùng xe máy để làm phương tiện đi mua ma túy, chị C2 không được biết, nay chị đề nghị được xin lại chiếc xe.

Tại phiên toà kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Sồng A S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo từ 22 tháng đến 26 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong mặt trước ghi vật chứng vụ Sồng A S có hành vi Tàng trữ trái phép

chất ma túy, bên trong gồm có 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 01 gói nilon màu hồng + 01 gói giấy màu trắng.

- Trả lại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Giàng Thị C2 01 xe máy nhãn hiệu SYM, số loại: Galasy SR, màu sơn xanh - đen, BKS: 26L1-016.42, xe cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Sồng A S 01 căn cước công dân số: 014078008240 mang tên Sồng A Sdo Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày 27/6/2021.

Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu luận cứ bào chữa cho bị cáo, với nội dung nhất trí với bản cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Sồng A S về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, đề nghị HĐXX căn cứ vào nguyên nhân, mục đích động cơ phạm tội, hành vi trách nhiệm hình sự, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo xem xét áp dụng mức phạt tù đối với bị cáo ở mức đầu khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249BLHS, được miễn hình phạt bổ sung, miễn án phí theo quy định của pháp luật. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SYM, số loại: Galasy SR, màu sơn xanh - đen, BKS: 26L1-016.42, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo, việc bị cáo dùng xe máy làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội chị Chu gia đình của bị cáo không được biết, chiếc máy này còn là phương tiện đi lại lao động, học tập và giao tiếp cộng đồng của gia đình vì vậy đề nghị HĐXX trả lại cho gia đình bị cáo để sử dụng.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

Về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có đơn xin vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến nội dung và việc xét xử vụ án đồng thời người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có văn bản có ý kiến của mình, HĐXX quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về tình tiết định tội định khung hình phạt:

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 24/9/2022, biên bản niêm phong vật chứng ngày 24/9/2022, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng ngày 24/9/2022, Kết luận giám định số 1577/KL-KTHS ngày 27/9/2022, các biên bản ghi lời khai nhận của bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội, biên bản lấy lời khai của người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 24/9/2022, bị cáo Sồng A S có hành vi mua ma túy và cất giấu trong túi quần với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện và bắt giữ, tổng khối lượng ma tuý bị thu giữ là 0,14 gam, loại chất Heroine. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có mức phạt tù từ 01 đến 05 năm.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu truy tố và Tòa án nhân dân huyện Yên Châu xét xử bị cáo Sồng A S là chính xác, đúng người, đúng tội, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, không oan sai cho bị cáo. Tại thời điểm thực hiện hành vi của mình bị cáo đã có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng sức khỏe con người, suy kiệt nòi giống, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác như trộm cắp, cướp của, giết người.. Nên cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo là công dân có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và việc tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật. Song để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội

phạm, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho nhu cầu nghiện hút ma túy của mình.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 24/8/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn la xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, 02 năm tù về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo phải chịu hình phạt chung của hai tội là 09 năm tù giam. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2010 (*đã được xóa án tích*)Ngày 09/4/2015 bị Tòa án nhân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 34 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/12/2016 (*đã được xóa án tích*).

Tiền án: 01. Ngày 12/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, án phí HSST ngày 29/4/2021 (*đến thời điểm phạm tội mới chưa được xóa án tích*)

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Sồng A S phạm tội mới trong trường hợp chưa được xóa án tích là tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật. Đã 03 lần bị Tòa án xử phạt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng sau khi chấp hành hình phạt không ăn năn hối cải, lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tiền án của bị cáo, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để có mức án phù hợp, tương xứng, nhằm nghiêm khắc trừng phạt, cải tạo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức chấp hành pháp luật và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa đã làm rõ bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị lớn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số vật chứng liên quan bao gồm: 01 phong bì thư niêm phong mặt trước ghi: Vật chứng vụ Sồng A S có hành vi Tàng trữ trái phép

chất ma túy, bên trong gồm có 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 01 gói nilon màu hồng + 01 gói giấy màu trắng, xét thấy đây là những vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe máy 01 xe máy nhãn hiệu SYM, số loại: Galasy SR, màu sơn xanh - đen, BKS: 26L1-016.42, xe cũ đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo có nguồn gốc do chị Giàng Thị C2bán ngô đưa tiền cho Sồng A S mua của anh Lò Văn Hoàng - sinh năm 1994 tại bản Sang, xã Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La năm 2017 với giá 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*) để phục vụ sinh hoạt gia đình và chưa sang tên đổi chủ, tuy Giàng Thị C2 và Sồng A S chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn, chiếc xe máy trên có nguồn gốc được mua bằng tiền riêng của chị Chu, đồng thời là phương tiện đi lại duy nhất trong nhà và phục vụ chung cho gia đình, việc bị cáo lấy xe máy để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội đi mua ma túy để sử dụng, chị C2 cùng gia đình không được biết. Do đó HĐXX quyết định trả lại chiếc xe máy cho chị Giàng Thị C2, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 căn cước công dân số: 014078008240 mang tên Sồng A S do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày 27/6/2021 xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, do đó HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo Sồng A S, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông, bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, nơi trao đổi mua bán ma túy diễn ra tại địa phận bản Co Tông, xã Tú Nang, huyện Yên Châu nên cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu không có căn cứ để điều tra, xác minh và xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Thời hạn tạm giam còn lại của bị cáo dưới 45 ngày, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 BLTTHS 2015.

[11] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị của Kiểm sát viên, đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Sồng A S (*Sồng A X*) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Sồng A S 25 *(Hai mươi lăm)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/09/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan bao gồm: 01 phong bì thư niêm phong mặt trước ghi: Vật chứng vụ Sồng A S có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bên trong gồm có 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 01 gói nilon màu hồng + 01 gói giấy màu trắng. Mặt sau phong bì có số hiệu 085812.

- Trả lại 01 xe máy 01 xe máy nhãn hiệu SYM, số loại: Galasy SR, màu sơn xanh - đen, BKS: 26L1-016.42, xe cũ đã qua sử dụng cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Giàng Thị C2.

- Trả lại 01 căn cước công dân số: 014078008240 mang tên Sồng A Sdo Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an cấp ngày 27/6/2021 cho bị cáo Sồng A S.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 17/BB-CCTHADS ngày 28/12/2022 giữa Công an huyện Yên Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sồng A S.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 15/02/2023, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo; Người tham gia TT
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cầm Thị Thanh Huyền

Hội thẩm	**Hội thẩm**	**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
		Cầm Thị Thanh Huyền